Đường dây nóng phục vụ tư vấn cuộc sống cho người nước ngoài tại Đài Loan:1990

新住民在臺生活諮詢服務熱線 1990。

Chỉ có quốc tịch mới nhận được phúc lợi xã hội.

有國籍才有相對等的福利。

Người nước ngoài đăng ký trắc nghiệp nhập quốc tịch, Văn phòng Hộ chính cung cấp 4 loại dịch vụ, gồm đến lúc nào đăng ký lúc đó, hẹn trước, phụ đạo trước khi thi, đến tận nơi phục vụ.

外國人申請歸化測試，戶政事務所提供隨到隨辦、預約、考前輔導、到府服務四種服務。

Người nước ngoài đăng ký nhập quốc tịch, phải đề xuất Giấy chứng nhận thôi quốc tịch gốc trong vòng 1 năm kể từ ngày được phép nhập quốc tịch.

外國人申請歸化，應於許可歸化之日起，一年內提出喪失原有國籍證明。

Người nước ngoài có cống hiến đặc biệt đối với Đài Loan hoặc nhân tài

外國人對我國有特殊勳者或高級專業人才申請歸化，無須放棄原有國籍。

Sử dụng iPASS, thẻ tín dụng và thanh toán di động nộp lệ phí Hộ chính, nhanh chóng mà tiện lợi.
使用一卡通、信用卡及行動支付繳納戶政規費，快速又便民。

Sinh thế hệ sau, con trai con gái đều được, tỷ lệ dân số không mất cân bằng.
孕育下一代，男孩女孩一樣好，人口比例不失衡。

Chính quyền thành phố Đài Nam phát tiền thưởng sinh con, con đầu lòng 20000 Đài tệ, con thứ 2 là 20000 Đài tệ, con thứ 3 và thứ 4 là 30000 Đài tệ, con thứ trở lên 50000 Đài tệ.
臺南市政府發放生育獎勵金，產婦的第 1 名新生兒 20000 元，第 2 名新生兒 20000 元，第 3 名及第 4 名 30000 元，第 5 名以後每名 50000 元。

Cha mẹ phải thỏa thuận họ cho trẻ sơ sinh bằng văn bản, và đăng ký khai sinh với Văn phòng Hộ chính trong vòng 60 ngày sau khi sinh.
新生兒出生後 60 日內，應由父母以書面約定姓氏，並向戶政事務所辦理出生登記。

Đăng ký khai sinh có thể đồng thời đăng ký thanh toán tiền thưởng sinh con với Cục Bảo hiểm Lao động.
辦理出生登記可同時通報勞保局申請生育給付。

Người đủ 14 tuổi lĩnh CMT lần đầu, lĩnh bổ sung, phải đích thân đăng ký và lĩnh nhận.
年滿 14 歲初領、補領國民身分證，應由本人親自申請並領取。

Khai báo mất CMT gọi đường dây trong nước “1996”, nước ngoài “886-2-7750-5096”.
身分證遺失掛失國內請撥「1996」、國外請撥「886-2-7750-5096」。

Tải ảnh kỹ thuật số lên đăng ký CMT, tiết kiệm thời gian, nhanh chóng lại tiện lợi, trang web: https://www.ris.gov.tw/
上傳數位相片申辦身分證，省時、快速又方便，網址:https://www.ris.gov.tw/

Đối với quyền lợi và nghĩa vụ của con cái vị thành niên, ngoài pháp luật có quy định khác ra, do cha mẹ cùng chấp hành hoặc gánh vác.
對於未成年子女之權利義務，除法律另有規定外，由父母共同行使或負擔之。

Vợ chồng ly hôn, việc chấp hành và gánh vác quyền lợi và nghĩa vụ đối với con cái vị thành niên có thể thỏa thuận do một bên hoặc cả hai bên cùng đảm nhiệm.
夫妻離婚，未成年子女權利義務之行使負擔可協議由一方或雙方共同任之。

Người dân đủ 18 tuổi có thể đổi theo họ cha hoặc họ mẹ 1 lần tùy nguyện vọng bản thân.
年滿 18 歲得依自己意願改從父姓或母姓 1 次。

Phải đăng ký kết hôn tại Văn phòng Hộ chính, và chỉ định ngày đăng ký kết hôn trong vòng 3 ngày làm việc trước khi đăng ký kết hôn.
結婚登記日前三個辦公日內，得向戶政事務所辦理結婚登記，並指定結婚登記日。

Bảng số nhà gốc bị rơi, mất hoặc hỏng không thể sử dụng tiếp, có thể đăng ký cấp lại với Văn phòng Hộ chính tại nơi đăng ký Hộ tịch.
原門牌脫落、遺失或毀損不堪使用，可向戶籍地戶政事務所申請補發。

Sổ hộ khẩu mới có thể thay thế bản sao Hộ tịch, và có thêm chức năng ghi chép và chống giả.
新式戶口名簿可取代戶籍謄本，並增加記事及防偽功能。

Người dân có thể đăng ký bản sao Hộ khẩu điện tử trực tuyến bằng thẻ thể nhân, địa chỉ trang web: https://www.ris.gov.tw/
民眾得以自然人憑證線上申請電子戶籍謄本，網址:https://www.ris.gov.tw/

Sau khi đăng ký chuyển nhà, thay đổi họ tên, thay đổi số CMT, đính chính ngày tháng năm sinh, có thể đăng ký thông tin Hộ tịch mới nhất khai báo cho Cơ quan được chỉ định.

辦理遷徙登記、姓名變更、身分證證號變更、出生年月日更正後，可申請將最新戶籍資料通報至指定機關。

Đăng ký khai tử có thể đồng thời đăng ký thanh toán tiền trợ cấp tử vong thân nhân với Cục Bảo hiểm Lao động.

辦理死亡登記可同時通報勞保局申請家屬死亡給付。

Gia đình có người đủ 65 tuổi, khuyết tật nặng hoặc trẻ dưới 6 tuổi, có thể đăng ký dịch vụ “Hộ chính di động hóa”.

年滿 65 歲、重症肢障等行動不便或有 6 歲以下幼兒的家庭，可申請「戶政行動化」服務。